

Số: 379/2020/QĐST-HNGĐ

*Hạ Long, ngày 18 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 533/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Vũ Duy H1**, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Tổ 4, khu 4B, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 4, khu 4B, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào: Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Duy H1 và chị Nguyễn Thị H2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vũ Duy H1 và chị Nguyễn Thị H2 thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung*: Anh Vũ Duy H1 và chị Nguyễn Thị H2 xác nhận trong quá trình chung sống giữa anh H1 và chị H2 có 02 người con chung là: cháu Vũ Mỹ L, sinh ngày 12/6/2012 và cháu Vũ Minh T, sinh ngày 14/6/2014. Anh H1 và chị H2 thỏa thuận thống nhất anh Hưng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục 02 con chung là cháu Vũ Mỹ L, sinh ngày 12/6/2012 và cháu Vũ Minh T, sinh ngày 14/6/2014 cho đến khi cháu L và cháu T thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H2 không phải cấp dưỡng tiền nuôi 02 con chung. Chị H2 có quyền thăm nom 02 con chung không ai được cản trở, nhưng không được lợi dụng việc thăm nom con chung để gây ảnh hưởng xấu đến việc học tập của 02 con chung.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: Anh H1 và chị H2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Vũ Duy H1 tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh H1 đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002659 ngày 29/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả lại Anh Vũ Duy H1 số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP. Hạ Long;*
- *THADS TP. Hạ Long;*
- *UBND xã A, tx Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**